

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG
THÔN

Số: 40/2000/QĐ-
BNNPTNT/TCCB

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 13 tháng 4 năm 2000

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành quy chế tổ chức thực hiện

Chương trình Phát triển Nông thôn Miền núi Việt Nam - Thuy Điện

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 73 CP ngày 1/11/1995 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Xét đề nghị của ông Trưởng ban quản lý các dự án Lâm nghiệp và Giám đốc điều hành chương trình Hợp tác Phát triển nông thôn Miền núi Việt Nam - Thuy Điện.

Theo đề nghị của ông Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Nay ban hành quy chế tổ chức thực hiện Chương trình Phát triển Nông thôn miền núi Việt nam - Thuy điện kèm theo Quyết định này.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 3: Chánh văn phòng Bộ, Thủ trưởng các Vụ, Cục, Ban chức năng có liên quan của Bộ, thành viên Chương trình Phát triển Nông thôn Miền núi Việt nam - Thuy Điện, Trưởng Ban quản lý các dự án Lâm nghiệp, Giám đốc điều hành chương trình và các Giám đốc dự án thuộc Chương trình Phát triển Nông thôn Miền núi Việt Nam - Thuy điện chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

QUY CHẾ

Tổ chức thực hiện Chương trình Phát triển

Nông thôn Miền núi Việt Nam - Thuy Điện

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 40/2000/QĐ-BNN-TCCBNgày13/04/2000

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Những căn cứ để xây dựng quy chế:

Quy chế tổ chức thực hiện Chương trình Phát triển nông thôn Miền núi Việt Nam - Thụy Điển, được xây dựng trên cơ sở các văn bản sau:

Quyết định số: 101-1999/QĐ/BNN-TCCB ngày 3 tháng 7 năm 1999 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc tổ chức lại Ban Quản lý dự án viện trợ lâm nghiệp và đổi tên thành Ban quản lý các dự án lâm nghiệp.

Văn kiện chương trình tháng 5 năm 1996 và Hiệp định về Hợp tác phát triển nông thôn miền núi giữa Chính phủ Việt Nam và Vương quốc Thụy Điển kí ngày 22/8/1996 Quyết định số 178 NN-TCCB/QĐ ngày 12/2/1996 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn về thành lập Ban Chương trình Phát triển nông thôn miền núi Việt Nam - Thụy Điển.

Quy định số 4773 BNN-BCT, ngày 24/12/1997 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về quy định định mức chi tiêu trong Chương trình Phát triển nông thôn miền núi Việt Nam - Thụy Điển.

Văn bản số 1.5.3-1, ngày 14/10/1997 của Cơ quan hợp tác phát triển quốc tế của Thụy Điển tại Hà Nội (gọi tắt là SIDA) về chi phí phụ cấp cho cán bộ hoạt động chương trình ở xã và thôn bản.

Khuôn khổ chính sách và chiến lược của Chương trình Phát triển Nông thôn miền núi Việt Nam - Thụy Điển, tháng 9 năm 1998.

Điều 2: Điều hành chương trình.

Chương trình Phát triển nông thôn miền núi Việt Nam - Thụy Điển (MRDP) được tổ chức điều hành thống nhất từ Trung ương (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) đến 5 tỉnh vùng chương trình hoạt động (tỉnh, huyện, xã, thôn bản thuộc tỉnh Lào Cai, Hà Giang, Tuyên Quang, Yên Bái, Phú Thọ, Dự án tăng cường năng lực tư vấn cấp Bộ, điều phối ngành, nghiên cứu chiến lược) theo hướng phân cấp quản lý cho các cấp dự án đảm bảo hoạt động chương trình đúng tiến độ và đạt hiệu quả.

Chương II

TỔ CHỨC QUẢN LÝ CHƯƠNG TRÌNH VÀ CHỨC NĂNG NHIỆM VỤ QUẢN LÝ CỦA CÁC CẤP THUỘC CHƯƠNG TRÌNH

MỤC 1

TỔ CHỨC CẤP QUẢN LÝ TRUNG ƯƠNG

Điều 3: Ban chương trình.

- Ban Chương trình được thành lập theo quyết định số 178 NN-TCCB/QĐ ngày 12-2-1996 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NN&PTNT), Ban Chương trình chịu trách nhiệm trước Bộ NN&PTNT về tổ chức thực hiện nội dung Hiệp định đã ký kết giữa hai Chính phủ Việt Nam và Thụy Điển. Cơ cấu thành viên Ban Chương trình gồm:

+ Thứ trưởng Bộ NN & PTNT	Trưởng Ban
+ Phó Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai	Thành viên
+ Phó Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang	Thành viên
+ Phó Chủ tịch UBND tỉnh Yên Bái	Thành viên
+ Phó Chủ tịch UBND tỉnh Tuyên Quang	Thành viên
+ Phó Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ	Thành viên
+ Vụ trưởng vụ HTQT Bộ NN và PTNT	Thành viên
+ Trưởng Ban QL các Dự án lâm nghiệp	Thành viên
+ Giám đốc điều hành chương trình	Thành viên thường trực

- Ban Chương trình có các chức năng nhiệm vụ sau đây:
- Là cơ quan đầu mối tiếp xúc và làm việc với Tổ chức hợp tác phát triển quốc tế của Thụy Điển (sau đây gọi tắt là SIDA) về việc thực hiện chương trình theo hiệp định và những chiến lược phát triển mới, có liên quan đến chương trình.
- Quản lý nguồn viện trợ của Thụy điển và nguồn đối ứng Việt Nam, phân bổ các nguồn vốn đó theo các cam kết với SIDA và các quy định của Nhà nước, theo

đúng kế hoạch và mục tiêu của chương trình.

- Quyết định (hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định) các chiến lược chính sách phát triển thuộc Chương trình Phát triển nông thôn miền núi Việt Nam - Thụy Điển, quyết định kế hoạch hoạt động hàng năm và chỉ đạo điều phối thực hiện kế hoạch đó.
- Quản lý, chỉ đạo và giám sát thực hiện chương trình và các dự án.
- Tổ chức kiểm tra đánh giá các mặt hiệu quả kinh tế, xã hội, bảo vệ môi trường của chương trình.
- Tổng hợp quyết toán ngân sách hàng năm và kết thúc chương trình với Bộ NN&PTNT, Bộ Tài chính và SIDA .
- Báo cáo hoạt động mọi mặt của chương trình 6 tháng 1 lần trình Bộ trưởng Bộ NN&PTNT và các cơ quan hữu quan của Nhà nước.

Tổng kết đánh giá toàn diện hoạt động của chương trình, tài liệu hoá và phổ biến các kết quả, kinh nghiệm hoạt động.

Điều 4: Văn phòng chương trình

1. Văn phòng Ban Chương trình là bộ phận thường trực, giúp Ban Chương trình quản lý chỉ đạo, điều hành, hỗ trợ kỹ thuật cho các hoạt động chương trình và các dự án theo mục tiêu của chương trình.

Văn phòng chương trình có: Giám đốc điều hành chương trình (Do Bộ NN&PTNT bổ nhiệm) là Ủy viên thường trực của Ban Chương trình và có các bộ phận: kế hoạch, kế toán, kỹ thuật, hành chính.

2. Chức năng nhiệm vụ của Văn phòng Ban Chương trình:

- a. Hướng dẫn xây dựng Kế hoạch hoạt động hàng năm tổng hợp kế hoạch đó và trình Ban Chương trình thông qua, làm cơ sở cho Bộ và SIDA đàm phán quyết định và tổ chức thực hiện, kiểm tra giám sát thực hiện kế hoạch.
- b. Được uỷ quyền của Trưởng Ban chương trình, trực tiếp giải quyết mọi công việc liên quan đến các hoạt động đối nội, đối ngoại nhằm đảm bảo chương trình thực hiện đúng tiến độ, và các cam kết theo hiệp định đã ký. Báo cáo kết quả thực hiện và những vấn đề phải xin ý kiến giải quyết với Trưởng Ban chương trình.

c. Quản lý hoạt động tài chính, thực hiện theo kế hoạch đã phê duyệt, đúng quy định của Nhà nước, tổng hợp quyết toán hàng năm và kết thúc hiệp định, báo cáo hoạt động tài chính theo quy định.

d. Chuẩn bị nội dung các cuộc họp định kỳ với SIDA, của Ban Chương trình, các cuộc họp, hội thảo, tập huấn của chương trình, các đoàn làm việc chuyên đề của SIDA..v.v...

Phối hợp chặt chẽ các hoạt động của Nhóm cố vấn thuộc Công ty tư vấn sử dụng có hiệu quả đội ngũ cố vấn của chương trình nhằm thực hiện mục tiêu của hiệp định.

g. Quản lý sử dụng hiệu quả các thiết bị vật tư phục vụ đúng mục đích hoạt động của chương trình.

h. Hướng dẫn việc thực hiện các chính sách và quy định của Nhà nước của ngành.

i. Soạn thảo các quy định, chính sách, chiến lược của chương trình trình cấp thẩm quyền phê duyệt.

k, Tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn, hội thảo về chuyên môn nghiệp vụ có liên quan.

L. Kiểm tra, giám sát, tổng kết đánh giá các hoạt động của các dự án và toàn chương trình (theo định kỳ, có thể đột xuất) báo cáo Trưởng ban và các ngành liên quan theo định kỳ.

m. Kinh phí hoạt động của Ban chương trình và Văn phòng Ban Chương trình (gồm đóng góp của Thụy điển và đóng góp của Việt Nam) được thực hiện trên cơ sở Kế hoạch hoạt động hàng năm đã phê duyệt.

Điều 5. Dự án tăng cường khả năng tư vấn cấp Bộ.

1. Dự án tăng cường khả năng tư vấn cấp Bộ là một dự án thuộc Chương trình MRDP đặt tại Vụ Chính sách NN&PTNT. Dự án do lãnh đạo Vụ chính sách NN&PTNT làm giám đốc có các cán bộ giúp việc kế hoạch, kế toán tài chính, kỹ thuật, hành chính. Dự án có các cán bộ dự án thuộc các Cục, Vụ liên quan tham gia các hoạt động quản lý dự án theo sự phân công của Giám đốc dự án, được tổ chức thành các nhóm công tác.